

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số 06/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Hương

2. Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn V (Tên gọi khác: Cường), giới tính: Nam, sinh năm 1995 tại Nam Định. Nơi ĐKHKTT: Thôn 9, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 08/12. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1971. Anh chị em ruột có 04 người (Kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Anh Đ (Tên gọi khác: Tài), giới tính: Nam, sinh năm 1989 tại Đắk Lắk. Nơi ĐKHKTT: Thôn Hiệp Hòa, xã Quảng Hiệp, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Tống Thị Thanh Nh, sinh năm 1968. Anh chị em ruột có 02 người (Kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993. Tiền án, tiền

sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/01/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử 04 năm tù về tội cố ý gây thương tích; được đặc xá ngày 31/8/2011, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Đăng Tr (tên gọi khác: Lực), giới tính: Nam, sinh ngày 27/01/1999 tại Đắk Nông. Nơi ĐKHKTT: Số 44, thôn Nam Thanh, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1968 và bà Lang Thị T, sinh năm 1981. Anh chị em ruột có 03 người (Kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

4. Họ và tên: Phạm Trung H (tên gọi khác: Nghĩa), giới tính: Nam, sinh ngày 29/4/1996 tại Đắk Nông. Nơi ĐKHKTT: Thôn 13, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1970. Anh chị em ruột có 06 người (Kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

5. Họ và tên: Lương Văn M (tên gọi khác: Tây Canxi), giới tính: Nam, sinh ngày 06/4/1997 tại Đắk Nông. Nơi ĐKHKTT: Thôn Thanh Sơn, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: (10) 08/12. Con ông Lương Văn M (Đã chết) và bà Hà Thị Th, sinh năm 1974. Anh chị em ruột có 02 người (Kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh Đ: Bà Trần Thị Hằng Nh – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 13/8/2020 tại quán cà phê Relax 2 thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M có hành vi đánh

bài tây đếm nút ba lá bài để thắng thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 127/ CT-VKSTPBL ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng các bị cáo V, Trung, Hiếu, Minh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,3 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M mức án tù bằng thời gian tạm giam là 05 tháng 16 ngày đến 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Đ. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ mức án tù 06 tháng đến 07 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng có cơ sở xác định các bị cáo dùng để đánh bạc (tại chiếu bạc 2.400.000 đồng, bị cáo V 1.500.000 đồng, bị cáo Đức 100.000 đồng, bị cáo Trung 1.000.000 đồng và bị cáo Minh 1.000.000 đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây mà các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị.

Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ còn lại của các bị cáo V, Đ, Tr, H, M và số tiền 23.390.000 đồng (của bị cáo V 9.100.000 đồng, bị cáo Đức 2.690.000 đồng, bị cáo Trung 2.000.000 đồng, bị cáo Hiếu 6.200.000 đồng, bị cáo Minh 3.400.000 đồng) có liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố Bạc Liêu đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu để xử lý có liên quan.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh Đ trình bày: Thống nhất về tội danh và Điều luật như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không có ý kiến tranh luận. Nhưng cần xem xét bị cáo Đức trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng có bệnh đi đứng khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xử mức thấp nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M đều thừa nhận hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M đều thừa nhận:

Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M từ địa phương khác đến hoạt động cho vay trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 13/8/2020, sau khi đi thu tiền góp của những người vay tiền, các bị cáo V, Đ, Tr, H, M đến tầng 2 quán cà phê Relax 2 thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu để đánh bài thắng thua bằng tiền với nhau. Hình thức chơi là sử dụng bài tây loại bài 52 lá, không sử dụng các lá bài 10, J, Q, K (còn gọi là mười, bồi, đầm, già), chỉ sử dụng 36 lá bài từ 01 (lá bài A, còn gọi là ách) đến 09 để đếm nút ba lá bài (gọi là bài cào), chơi theo ván do bị cáo V là người làm cái chia bài còn các bị cáo Đ, Tr, H, M đặt cược để thắng thua với bị cáo V, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng. Cách thức thắng thua căn cứ vào tổng số nút ba lá bài, nếu nhỏ hơn 10 nút thì ai lớn hơn sẽ thắng, nếu lớn hơn 10 nút thì sẽ tính theo số đơn vị (chẳng hạn 15 nút

thì tính là 5 nút), nếu người làm cái và người đặt cược bằng nút nhau thì tính theo hình trên lá bài theo thứ tự lần lượt là cơ, rô, chuồn, bích; nếu tổng số nút là 10 hay 20 gọi là bù sẽ thắng gấp đôi số tiền đặt cược, nếu ba lá bài có hình giống nhau gọi là sấp sẽ thắng gấp 03 lần số tiền đặt cược, nếu ba lá bài có hình giống nhau và theo thứ tự tăng dần (sảnh) gọi là đồng hoa sẽ thắng gấp 04 lần số tiền đặt cược. Các bị cáo V, Đ, Tr, H, M cùng tham gia chơi được nhiều ván bài, đang tiếp tục chơi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.400.000 đồng là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng để thắng thua với nhau.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đến thành phố Bạc Liêu để nhằm mục đích hoạt động cho vay lãi nặng và đến chiều các bị cáo đã đến quán Cà phê Relax 2 để đánh bài thắng thua bằng tiền, các bị cáo xác định số tiền mỗi ván bài từng bị cáo đặt cược là 50.000 đồng để thắng thua cùng nhà cái; vào ngày 13/8/2020, khi bị cáo V đang làm cái thì bị lực lượng công an bắt quả tang, số tiền tại chiếu bạc là 2.400.000 đồng, quá trình điều tra các bị cáo khai nhận bị cáo V sẽ sử dụng tiếp 1.500.000 đồng, bị cáo Đức sẽ sử dụng tiếp 100.000 đồng, bị cáo Trung sẽ sử dụng tiếp 1.000.000 đồng, bị cáo Minh sẽ sử dụng tiếp 1.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* Bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo từ việc hoạt động cho vay đến chiều về tụ tập lại để cùng đánh bài tại quán Cà phê Relax 2, nhưng các lần đánh bạc trong các ngày trước đó không có cơ sở xác định được số tiền các bị cáo đánh bạc trong từng ngày đánh bạc nên không có cơ sở xử lý. Ngày 13/8/2020, khi lực lượng công an bắt quả tang đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã sử dụng và sẽ sử dụng tổng số tiền 6.000.000 đồng vào việc đánh bạc, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của các bị cáo; đồng thời, các bị cáo đã thống nhất xác định bị cáo V làm cái thắng thua cùng với các bị cáo Đ, Tr, H và M, mỗi tụ bài các bị cáo đặt số tiền là 50.000 đồng để thắng thua cùng với bị cáo V và sau khi đánh bài xong ai thắng thì người thắng thường tổ chức để các bị cáo

đi uống rượu. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc chênh lệch không nhiều, nên mức hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án là ngang nhau như ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là phù hợp, nên được ghi nhận.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy về nhân thân của bị cáo Nguyễn Anh Đ vào ngày 15/01/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS với mức hình phạt là 04 năm tù. Đã được đặc xá ngày 31/8/2011, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn không biết sửa đổi bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, nên trong vụ án này Hội đồng xét xử sẽ có mức hình phạt nghiêm hơn đối với bị cáo.

Riêng đối với hành vi liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M là không liên quan đến hành vi đánh bạc trong vụ án này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã chuyển thông tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu không truy tố trong vụ án này là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, hành vi đánh bạc của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn tạo tâm lý bất ổn cho Nhân dân từ hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo, Hội đồng xét xử cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Các bị cáo V, Trung, Hiếu, Minh đã bị tạm giữ, tạm giam đến nay cũng đã đủ giáo dục nên áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự cho các bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền không lớn và gia đình bị cáo Đức thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] *Về vật chứng trong vụ án*: Khi bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ: 52 lá bài tây, số tiền 2.400.000 đồng tại chiếu bạc; thu giữ trên người của bị cáo V số tiền 10.600.000 đồng, bị cáo Đ số tiền 2.790.000 đồng, bị cáo Tr số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo H số tiền 6.200.000 đồng, bị cáo M số tiền 4.400.000 đồng. Trong đó có cơ sở xác định ngoài số tiền 2.400.000 đồng tại chiếu bạc; bị cáo V sẽ sử dụng tiếp 1.500.000 đồng, bị cáo Đ sẽ sử dụng tiếp 100.000 đồng, bị cáo Tr sẽ sử dụng tiếp 1.000.000 đồng, bị cáo M sẽ sử dụng tiếp 1.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, tổng cộng là số tiền 6.000.000 đồng mà các bị cáo dùng để đánh bạc, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần phải xử lý theo quy định pháp luật như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với số tiền còn lại là 23.390.000 đồng (của V 9.100.000 đồng, Đ 2.690.000 đồng, Tr 2.000.000 đồng, H 6.200.000 đồng, M 3.400.000 đồng) có liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu theo Công văn số 01/TB-VKS-KSĐT ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu để quản lý và xử lý là phù hợp (theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 14/12/2020).

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh, gắn sim số 0795751301; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng, gắn sim số 0942215667; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 94C1- 020.30, tiếp tục kiểm tra xe mô tô trên, thu giữ: 02 giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Trần Thị Hồng Sương và Chu Hữu Thành, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94C1-020.30 mang tên Trần Thị Hồng Sương, 01 hợp đồng mua bán xe của cửa hàng xe gắn máy Tèo và 01 giấy nộp tiền Ngân hàng BIDV tên Nguyễn Văn V.

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh Đ: 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, gắn sim số 0838024747; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen; 03 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn Đức, Nguyễn Tú Nhi, Nguyễn Kim Diệu; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65H1-069.80 mang tên Phan Trường Vũ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 47B2-145.64 mang tên Dương Văn Tuấn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 47M2-6372 mang tên Trần Thị Thu Uyên; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 65H1-069.80, tiếp tục kiểm tra xe mô tô trên thu giữ: 433 tờ danh thiếp giới thiệu cho vay tiền qua số điện thoại 0838.024747.

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng Tr: 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, gắn sim số 0358632596; 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, gắn sim số 0948294284; 01 điện thoại di động Oppo, màu đen, gắn sim số 0589035261 và số 0353105970; 02 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Bé Nhanh và Nguyễn Thị Kim Oanh; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94D1-131.94 mang tên Lê Văn Giang; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 94D1-131.94, tiếp tục kiểm tra xe mô tô trên, thu giữ: 16 tờ giấy A4, trên tờ giấy có nhiều tên người và số.

Thu giữ của bị cáo Phạm Trung H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0915863371; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7+, màu đen, gắn sim số 0367141310; 05 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lữ Hồng Lang, Tô Hồng Y, Võ Thị Thanh Nga, Nguyễn Văn Khang, Phan Quang Minh; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 94K1-594.34 mang tên Nguyễn Văn Khang; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Quang Minh.

Thu giữ của bị cáo Lương Văn M: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0829903375; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, gắn sim số 0357787261; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59D2-051.18 mang tên Hồ Văn Hùng; 03 giấy chứng minh nhân dân mang tên Thạch Thị Hương, Sơn Danh, Đinh Kim Phượng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại AirBlade, biển kiểm soát 59D2-051.18, tiếp tục kiểm tra xe mô tô trên, thu giữ: 02 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thị Nga và Lữ Minh Hùng; 02 sổ hộ khẩu gia đình mang tên chủ hộ Huỳnh Như Ý, Trịnh Minh Hùng; 02 sổ hộ chiếu mang Lữ Ánh Hồng, Đặng Thị Nga; 02 sổ hộ khẩu gia đình phô tô mang tên Nguyễn Thị Màu, Lưu Kim Oanh.

Là những vật chứng có liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu theo Công văn số 276/CSĐT-HS ngày 06/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2020) là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Nguyễn Anh Đ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đăng Tr, Phạm Trung H, Lương Văn M.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 05 (Năm) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Tr 05 (Năm) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung H 05 (Năm) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 05 (Năm) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo Nguyễn Đăng Tr, bị cáo Phạm Trung H, bị cáo Lương Văn M tại phiên tòa, nếu các bị cáo không bị giam, giữ về hành vi nào khác.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 52 (năm mươi hai) lá bài tây.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Anh Đ.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo Nguyễn Đăng Tr, bị cáo Phạm Trung H, bị cáo Lương Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQ Điều tra thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Luật sư; Bị cáo;
- Lưu.

Võ Phương Bình